

Số: /BC-UBND

Đức Phổ, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Công văn số 821/SNV-XDCQ ngày 05/5/2025 của Sở Nội vụ về việc báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp giai đoạn 2021 – 2025. UBND thị xã báo cáo kết quả như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Thị xã Đức Phổ nằm ở phía Nam tỉnh Quảng Ngãi, phía Bắc giáp huyện Mộ Đức và huyện Nghĩa Hành, phía Tây giáp huyện Ba Tơ, phía Nam giáp thị xã Hoài Nhơn và huyện An Lão, tỉnh Bình Định, phía Đông giáp Biển Đông; có 15 đơn vị hành chính cấp xã (07 xã, 08 phường), có 83 thôn, tổ dân phố (40 thôn, 43 tổ dân phố), diện tích tự nhiên khoảng 372,76km², dân số trung bình hiện nay khoảng hơn 150.927 người.

Toàn thị xã có 83 cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, xã, phường (09 cơ quan chuyên môn, 48 đơn vị sự nghiệp công lập (02 sự nghiệp khác, 01 sự nghiệp văn hóa, 45 sự nghiệp giáo dục) thuộc UBND thị xã; 11 cơ quan thuộc khối đảng và đoàn thể; 15 xã, phường); có 287 doanh nghiệp, hợp tác xã, công ty trách nhiệm hữu hạn.

Từ năm 2021 đến nay, tình hình kinh tế - xã hội của thị xã tiếp tục phát triển trên hầu hết các lĩnh vực; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường; lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, quốc phòng, an ninh được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng nâng cao. Việc thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo quy định... qua đó, tạo sự phấn khởi, tin tưởng của các tầng lớp nhân dân vào sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền địa phương. Các cấp, các ngành, đoàn thể đã tăng cường công tác phối hợp xử lý, giải quyết các vấn đề bức xúc, phát sinh trong xã hội và Nhân dân. Hệ thống chính trị ở các cấp được quan tâm củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động theo hướng gần dân, sát cơ sở. Đại bộ phận các tầng lớp nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của chính quyền địa phương, nhất là trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đoàn kết, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do các cấp, các ngành

phát động. Qua đó, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn thị xã.

Tuy nhiên, kinh tế của thị xã phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, thu nhập bình quân đầu người còn thấp so với mức trung bình chung của cả nước; đời sống của một bộ phận nhân dân còn khó khăn; công tác quản lý nhà nước về môi trường, đất đai, tài nguyên khoáng sản, quản lý bảo vệ rừng có lúc, có nơi chưa tốt; một số vấn đề xã hội chưa được giải quyết triệt để; an ninh nông thôn và trật tự xã hội có lúc, có nơi còn diễn biến phức tạp; ý thức trách nhiệm, năng lực của một số ít cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ chưa cao... ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền và làm cho công tác dân vận, công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là *Chỉ thị 33*) gặp những khó khăn nhất định.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác quán triệt, triển khai Chỉ thị số 33 gắn với các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước các cấp

Xác định rõ công tác dân vận là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và lâu dài của cả hệ thống chính trị, gắn chặt chẽ công tác dân vận với nhiệm vụ chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Các cấp ủy, chính quyền các cấp của thị xã đã thường xuyên phổ biến, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và của tỉnh về công tác dân vận, trọng tâm là Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền bằng nhiều hình thức phù hợp.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đưa nội dung của Chỉ thị 33, Kết luận số 114-KL/TW và các văn bản liên quan công tác dân vận của chính quyền vào các buổi sinh hoạt nội bộ, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, trang thông tin điện tử của thị xã, đẩy mạnh việc tuyên truyền về công tác dân vận sâu rộng đến cơ sở, thực hiện trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Thông qua công tác phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện đã tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác dân vận, nhất là công tác dân vận của cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp, góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2. Việc xây dựng, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền để triển khai thực hiện Chỉ thị 33

Nhằm cụ thể hóa Chỉ thị số 33, Ban Thường vụ Thị ủy Đức Phổ ban hành Kế hoạch số 27-KH/TU ngày 01/4/2021 về thực hiện phong trào thi đua "*Dân vận khéo*", giai đoạn 2021 – 2025; UBND thị xã ban hành Công văn số 1609/UBND ngày 23/7/2021 về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước; Công văn số 1039-CV/TU ngày 17/01/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 08/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Quyết định số 866-QĐ/TU ngày 31/12/2021 của Ban Thường vụ Thị ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị thị xã Đức Phổ; Kế hoạch số 95-KH/TU ngày 07/02/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy về thực hiện Đề án số 13-ĐA/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác dân vận góp phần phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh giai đoạn 2022 - 2026; Đề án của Ban Thường vụ Thị ủy về xây dựng lực lượng nòng cốt ở cơ sở (sau khi Ban Thường vụ Thị ủy ban hành Đề án). Thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy sức mạnh tổng hợp, quyền làm chủ của Nhân dân và phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" gắn với việc phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội, xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở; hàng năm UBND các cấp ban hành kế hoạch về triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền.

Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã kịp thời triển khai, quán triệt nội dung Chỉ thị 33, Kết luận số 114-KL/TW đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân; hàng năm xây dựng và ban hành kế hoạch về triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp xây dựng và triển khai thực hiện công tác dân vận phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, gắn với nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội và quốc phòng, an ninh.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả công tác tuyên truyền, vận động người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền, vận động Nhân dân

Các cơ quan, đơn vị và địa phương tiếp tục quan tâm, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; về vị trí, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về công tác dân vận chính quyền. Việc quán triệt được thực hiện thường xuyên thông qua các cuộc họp, hội nghị, giao ban hoặc lồng ghép với việc triển khai nhiệm vụ chính trị. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận

của hệ thống chính trị, gắn với việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, khắc phục khó khăn, hoàn thành thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021- 2025. Ứng dụng công nghệ thông tin được tăng cường; chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến ngày càng được nâng cao với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, dễ tiếp cận nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, đảm bảo đối tượng liên quan được tiếp cận thông tin; bảo đảm có cách thức, công cụ thuận lợi, phù hợp để người dân có thể theo dõi, giám sát việc giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp.

Công tác dân vận chính quyền của các cơ quan, đơn vị, địa phương có sự đổi mới rõ hơn về nhận thức và cách thức thực hiện theo hướng bám sát cơ sở, chủ động, tích cực trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, qua đó phát huy vai trò, trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp có chuyển biến tích cực về phong cách làm việc, trọng dân, gần dân, hiểu dân, có trách nhiệm với dân; các hiện tượng quan liêu, tham nhũng, gây phiền hà cho dân đã giảm đáng kể. Mọi quan hệ của chính quyền với các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân ngày càng gắn bó, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền các cấp. Công tác tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được phân công theo dõi, thực hiện công tác dân vận của cơ quan cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp được đổi mới cả về hình thức lẫn nội dung; chú trọng mở rộng đối tượng tập huấn theo hướng tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng công tác dân vận cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước ở các lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, liên quan nhiều đến quyền và lợi ích của người dân như: Quản lý đô thị, tài nguyên và môi trường, lao động, thương binh và xã hội, công chức bộ phận một cửa... và đội ngũ cán bộ trực tiếp ở cơ sở. Tổ chức các hội nghị tập huấn về công tác dân vận chính quyền gắn với quán triệt, phổ biến Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Kết quả thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng

UBND thị xã thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào “Dân vận khéo”; tăng cường thực hiện các mô hình, điển hình trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” không chỉ hô hào, vận động một cách chung chung mà gắn với những chương trình hành động, phong trào cụ thể; tổ chức quán triệt và triển khai cho cán bộ, công chức, viên chức đăng ký thực hiện các nội dung “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, ý thức trách nhiệm, thái độ, đạo đức khi thực hiện công vụ.

Trong những năm qua, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện nhiều mô hình “Dân vận khéo” có hiệu quả và được nhân rộng trên toàn thị xã như: Mô hình “Giúp đỡ người dân trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng khi nhà nước thu hồi đất”; mô hình “Phòng, chống, tố giác tội phạm và tệ nạn xã hội”; mô hình “Thu gom phế liệu”, “Biến rác thành tiền”; mô hình “Văn hóa giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức tại bộ phận một cửa”; mô hình “Tuyến đường Văn minh, an toàn, xanh, sạch, đẹp”; Mô hình “Xe cứu thương không đồng”; mô hình “Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và các hoạt động ở khu dân cư, hộ gia đình”; mô hình “Camera an ninh”; “Thu, gom chai, lọ thuốc bảo vệ thực vật trên đồng ruộng”; “Hũ gạo tình thương”, “Nuôi heo đất”, “Tuyến đường tự quản xanh- sạch - đẹp”; “Giỏ nhựa đi chợ”, “Nồi cháo tình thương”, “Phụ nữ với công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội”, “Xử lý rác thải tại hộ gia đình”, “Ngày Chủ Nhật Xanh”...

3. Kết quả tổ chức triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; thực hiện cải cách thủ tục hành chính; việc phân cấp phân quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.

a) Kết quả thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc nơi thực hiện thủ tục hành chính, trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

UBND thị xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc thị xã, UBND các xã, phường thực hiện niêm yết công khai các bộ thủ tục hành chính của cấp huyện tại trụ sở UBND thị xã, tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thị xã và các phòng chuyên môn, đơn vị có thủ tục hành chính theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền theo quy định. Đồng thời đã công khai bộ thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã trên Trang thông tin điện tử thị xã Đức Phổ, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Hàng năm, UBND thị xã đã ban hành các Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC, truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính TTHC¹. Kết quả tổng số TTHC được rà soát gồm 61 thủ tục cấp huyện (*thuộc các lĩnh vực: gia đình, lưu thông hàng hóa trong nước, tổ chức phi Chính phủ, bảo trợ xã hội, hộ tịch*); 31 TTHC cấp xã (*thuộc lĩnh vực hộ tịch, chứng thực*). Qua rà soát có 03 TTHC được kiến nghị về cách thức thực hiện².

¹ Kế hoạch số 1337/KH-UBND ngày 16/6/2021 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2021; Kế hoạch số 343/KH-UBND ngày 18/02/2021 truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021; Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 08/3/2022 ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022; Kế hoạch số 404/KH-UBND ngày 08/3/2022 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn thị xã Đức Phổ; Kế hoạch số 504/KH-UBND ngày 28/02/2023 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 12/3/2024 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024; Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 về việc ban hành Quyết định Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn thị xã Đức Phổ; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 14/02/2025 rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC) năm 2025 trên địa bàn thị xã Đức Phổ; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 21/02/2025 truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

² Đề xuất giảm thời gian thực hiện từ 15 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc đối với thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài và giảm thời gian thực hiện từ 05 ngày làm việc xuống còn 03 ngày làm việc đối với

Công khai thủ tục hành chính theo quy định của Chính phủ. Xây dựng, vận hành hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, Cổng dịch vụ công của tỉnh và khai thác, sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia:

- Việc niêm yết công khai các TTHC, quy trình nội bộ giải quyết TTHC, tiến độ giải quyết TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định, bằng các hình thức cụ thể: thông qua Hệ thống phần mềm một cửa dùng chung của tỉnh, niêm yết công khai trên Trang Thông tin điện tử thị xã, tại bảng niêm yết tại Bộ phận một cửa thị xã các Bộ TTHC được UBND tỉnh ban hành theo đúng quy định.

Đối với các xã, phường: Chỉ đạo UBND các xã, phường thực hiện niêm yết, công khai các bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, phường tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả và trên Trang Thông tin điện tử của các xã, phường.

b) Kết quả đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ cải cách hành chính; kết quả về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, về ứng dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo cấp độ.

Việc đẩy mạnh, ứng dụng công nghệ thông tin các cơ sở dịch vụ công, trung tâm phục vụ hành chính công và bộ phận một cửa, một cửa liên thông tại địa phương. UBND thị xã đã triển khai các quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, tạo chuyển biến trong việc thực hiện của cán bộ, công chức đối với phương thức sử dụng công nghệ thông tin và chữ ký số chuyên dùng trong việc tiếp nhận, giải quyết và phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng phục vụ đối với các thủ tục hành chính có đủ điều kiện, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân trong việc giao dịch thực hiện TTHC. Ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã (từ ngày 01/12/2022) và UBND các xã, phường (từ ngày 01/01/2023) theo chỉ đạo của tỉnh; triển khai hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến ngày càng có kết quả tích cực, vượt chỉ tiêu được giao³.

thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; đề xuất đơn giản hóa 01 TTHC, đề xuất giảm mức phí thực hiện đối với 01 TTHC và kiến nghị 02 nội dung khác đối với 02 TTHC (Báo cáo số 397/BC-UBND ngày 31/10/2022); kiến nghị 03 TTHC về cách thức thực hiện (Báo cáo số 436/BC-UBND ngày 20/10/2023); đề xuất cấp thẩm quyền cắt giảm thời hạn giải quyết đối với 01 TTHC và tăng thêm thời hạn giải quyết đối với 01 TTHC (Báo cáo số 317/BC-UBND ngày 01/8/2024).

3

STT	Địa phương	Dịch công trực tuyến một phần		So sánh tỷ lệ	Dịch công trực tuyến toàn trình		So sánh tỷ lệ
		Từ 15/12/2022 - 14/6/2023	Từ 15/6/2023 - 14/12/2023		Từ 15/12/2022 - 14/6/2023	Từ 15/6/2023 - 14/12/2023	
1	UBND thị xã	66	138	Tăng 2,1 lần	285	472	Tăng 1,66 lần
2	UBND các xã, phường	2.512	18.038	Tăng 7,18 lần	3.046	4.447	Tăng 1,46 lần

Hoạt động tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa của thị xã giữ được sự ổn định, chuyên nghiệp; tại Bộ phận Một cửa cấp xã cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC theo quy định. Kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của cơ quan, đơn vị tại Bộ phận Một cửa thị xã, cấp xã có sự chuyển biến tích cực; hồ sơ của người dân, doanh nghiệp được các phòng, ban và cấp xã giải quyết đảm bảo về chất lượng và tiến độ (*hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn bình quân của thị xã và cấp xã đạt trên 98%*); duy trì tốt mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện giảm 50% phí, lệ phí đối với các trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến được quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh; bên cạnh đó được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND thị xã, các phòng, ban ngành, địa phương thực hiện hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Tỷ lệ số hóa hồ sơ đầu vào, đầu ra đạt tỷ lệ khá cao, cụ thể:

- Tình hình, kết quả thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

+ Kết quả tiếp nhận hồ sơ dịch vụ công trực tuyến một phần (*số liệu tính từ 15/12/2022 đến 31/3/2025 trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh*): tại Bộ phận một cửa thị xã đã tiếp nhận 1.870 hồ sơ trực tuyến trên tổng số 2.016 hồ sơ, đạt tỷ lệ 92,75%; tại Bộ phận một cửa các xã, phường đã tiếp nhận 49.394 hồ sơ trực tuyến trên tổng số 74.467 hồ sơ, đạt tỷ lệ 66,33%.

+ Kết quả tiếp nhận hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình (*số liệu tính từ 15/12/2022 đến 31/3/2025 trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh*): tại Bộ phận một cửa thị xã đã tiếp nhận 3.013 hồ sơ trực tuyến trên tổng số 3.198 hồ sơ, đạt tỷ lệ 94,22%; tại Bộ phận một cửa các xã, phường đã tiếp nhận 20.397 hồ sơ trực tuyến trên tổng số 21.796 hồ sơ, đạt tỷ lệ 93,58%.

- Kết quả giải quyết TTHC của các cấp.

+ Các cơ quan chuyên môn của UBND thị xã: Đã tiếp nhận 46.013 hồ sơ (trong kỳ 44.924, từ kỳ trước chuyển sang 1.089), đã giải quyết 45.365 hồ sơ (trước hạn 40.782, chiếm tỷ lệ 89,89%; đúng hạn 3.126 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 6,89%, trễ hạn 1.457 hồ sơ, chiếm 3,22%), đang giải quyết 500 hồ sơ, hồ sơ rút 148.

+ Tại Bộ phận Một cửa các xã, phường: Đã tiếp nhận 119.788 hồ sơ (trong kỳ 119.724, từ kỳ trước chuyển sang 64), đã giải quyết 118.517 hồ sơ (trước hạn 109.927 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 92,75%; đúng hạn 2.663 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 2,25%, trễ hạn 5.927 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 5%), đang giải quyết 97 hồ sơ (trong hạn 85, quá hạn 12), hồ sơ rút 1.174.

+ Kết quả số hóa tại Bộ phận một cửa thị xã (từ ngày 01/12/2022 đến 31/3/2025): Số hóa thành phần hồ sơ đạt tỷ lệ 91,97%; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ 75,27%.

+ Kết quả số hóa tại Bộ phận một cửa các xã, phường: Số hóa thành phần hồ sơ đạt tỷ lệ 83,22%; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ 73,2%.

- Thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Công văn số 1272/VP-TTHC ngày 28/7/2022 của Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính qua Cổng dịch vụ công quốc gia trong giải quyết thủ tục hành chính (*tính từ tháng 7/2022 -31/3/2025*), thực hiện thanh toán thuế thuế, lệ phí trước bạ về đất đai, tài sản và phí lệ phí tổng cộng 38.4597 lượt, với tổng số tiền hơn 94 tỷ đồng⁴. Qua đó, giúp người dân tiết kiệm được tối đa thời gian đi lại để thực hiện thanh toán tại ngân hàng, kho bạc.

c) Kết quả Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị.

Thực hiện Công văn số 3132/UBND-TTHC ngày 28/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; UBND thị xã đã ban hành Công văn số 2098/UBND-VP ngày 16/8/2023 về việc triển khai Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử. Theo đó, tổ chức, cá nhân đến thực hiện giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đều hài lòng và đánh giá cao thái độ phục vụ của đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên trong việc hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa các cấp; việc đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết TTHC được thực hiện qua thiết bị Tablet hoặc Phiếu đánh giá đặt tại quầy tiếp nhận hồ sơ hoặc có thể đánh giá mức độ hài lòng qua Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh; riêng đối với UBND các xã, phường thực hiện lấy phiếu đánh giá theo mẫu quy định của pháp luật; đầu năm 2025 có thêm đơn vị UBND Phường Phổ Vinh triển khai việc đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết TTHC qua thiết bị Tablet, số lượng đánh giá sự hài lòng cụ thể:

STT	Địa phương	Rất hài lòng	Hài lòng (hoặc bình thường)	Chưa hài lòng (hoặc Không hài lòng/rất tệ)
1	UBND thị xã	95,1%	4,9%	0
2	UBND các xã, phường	63,23%	36,42%	0,35

4. Kết quả thực hiện quy định về đạo đức công vụ, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu, CBCCVC, lực lượng vũ trang; công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những CBCCVC

⁴ Năm 2022: Triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến thuế, lệ phí trước bạ về đất đai cho tổng cộng 786 lượt với tổng số tiền 40.885.033.291 đồng.

Năm 2023: Tại Bộ phận Một cửa thị xã đã thực hiện thanh toán trực tuyến thuế đất, lệ phí trước bạ với 2.450 lượt, tổng số tiền trên 41 tỷ đồng, thanh toán phí, lệ phí 580 lượt, tổng số tiền hơn 11 triệu đồng; Bộ phận một cửa các xã, phường thanh toán trực tuyến phí, lệ phí 9.369 lượt với gần 180 triệu đồng.

Năm 2024: Thực hiện thanh toán thuế thuế, lệ phí trước bạ về đất đai, tài sản và phí, lệ phí tổng cộng 20.383 lượt, với tổng số tiền gần 9,7 tỷ đồng.

Đến tháng 5/2025: Thực hiện thanh toán thuế thuế, lệ phí trước bạ về đất đai, tài sản và phí, lệ phí tổng cộng 8.816 lượt, với tổng số tiền gần 2,394 tỷ đồng.

có hành vi cửa quyền, gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân

Về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính: Các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên tuyên truyền giáo dục, nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là bộ phận thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc cho nhân dân; qua đó nâng cao năng lực quản lý nhà nước, đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử, sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ hóa, công khai hóa và chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí. Kịp thời chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, xử lý những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, tham ô, những nhiễu, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân; định kỳ tổ chức kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở theo Quyết định 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 Chủ tịch UBND thị xã về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, trong quan hệ xã hội. Thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế, quy trình làm việc của cơ quan, đơn vị⁵.

5. Kết quả thực hiện công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, nhất là những vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, dư luận quan tâm.

a) Kết quả thực hiện công tác tiếp dân

Thời gian qua, các cấp, các ngành nghiêm túc quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo. Thị ủy, UBND thị xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết Khiếu nại tố cáo và Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới.

Thực hiện Quy định số 11- QĐi/TW, ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trực tiếp trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của Nhân dân; UBND thị xã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo trên địa bàn. Kết quả, từ năm 2021 đến năm 2024, các cơ quan hành chính trên địa bàn thị xã thực hiện tiếp công dân 639 lượt /672 người/630 vụ việc (*Chủ tịch UBND thị xã tiếp định kỳ với 30 kỳ/37 người/25 vụ*). Chủ tịch UBND cấp xã tiếp 500 lượt /517 người/500 vụ việc.

Hàng năm, UBND thị xã ban hành Kế hoạch tiếp công dân lưu động, tổ chức tiếp công dân lưu động 04 kỳ, kết quả: có 02 kỳ không có công dân đăng ký,

⁵ Đến nay, 100% cơ quan, đơn vị đã xây dựng Quy chế văn hóa công sở và đạo đức công vụ của công chức

02 kỳ có 10 lượt/10 người/10 vụ việc. Trong kỳ báo cáo, tại thị xã không có đoàn đông người đến các cơ quan hành chính thị xã; trong kỳ báo cáo, có 01 đoàn đông người (06 người) đến các trụ sở tiếp dân của UBND thị xã phản ánh vụ việc liên quan đến Dự án chợ Sa Huỳnh (mới)⁶.

b) Xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân tiếp tục được UBND thị xã chú trọng và thực hiện nghiêm túc, coi trọng công tác tiếp dân để giải quyết kịp thời các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân. Việc xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân đã có những chuyển biến mới; tuy số đơn, thư khiếu nại, tố cáo những năm gần đây gia tăng nhưng việc giải quyết đơn thư của tổ chức và công dân có kết quả hơn trước. Từ năm 2021 đến nay, các cơ quan hành chính trên địa bàn thị xã đã tiếp nhận 2.392 đơn/1.359 đơn đủ điều kiện giải quyết; trong đó, có 71 đơn khiếu nại, 12 đơn tố cáo (cấp huyện: 62 đơn khiếu nại, 7 đơn tố cáo; cấp xã: 9 đơn khiếu nại, 5 đơn tố cáo), 1.274 đơn kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo cấp huyện đã giải quyết 67/69 vụ, đạt tỷ lệ 97,10%; cấp xã đã giải quyết 12/14 vụ, đạt tỷ lệ 85,71%, tồn đọng 02 vụ (14,28% đang trong giai đoạn giải quyết); Đơn tranh chấp đất đai, kiến nghị phản ánh 1.138/1.274 đạt 89,32%, tồn 136 đơn (10,67%) đang trong quy trình giải quyết.

c) Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài:

Trong thời kỳ báo cáo có 04 vụ, đã giải quyết xong 04 vụ gồm: (1) Một số hộ dân xã Phổ Nhơn, Phổ Phong Khiếu nại liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, GPMB công trình: Đường dây 220KV Quảng Ngãi - Quy Nhơn; (2) Một số hộ dân xã Phổ Phong kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai với Sư đoàn Bộ binh 307; (3) Dự án Chợ Sa Huỳnh kết hợp Khu nhà ở thương mại dịch vụ phường Phổ Thạnh yêu cầu UBND thị xã giải quyết việc chấm dứt chợ tự phát tại khu

⁶ * **Năm 2021:** Các cơ quan hành chính trên địa bàn thị xã thực hiện tiếp công dân 68 lượt/77 người/68 vụ việc, trong đó: Các cơ quan hành chính cấp thị xã: thực hiện tiếp công dân thường xuyên với 12 lượt/ 14 người/ 12 vụ việc, tiếp định kỳ và đột xuất 08 lượt/ 08 người/ 08 vụ việc; Các cơ quan hành chính cấp xã: tiếp 48 lượt/55 người/48 vụ việc (tiếp thường xuyên 45 lượt/ 52 người/ 45 vụ việc, tiếp định kỳ và đột xuất 03 lượt/ 03 người/ 03 vụ việc).

* **Năm 2022:** Trong năm 2022, các cơ quan hành chính trên địa bàn thị xã thực hiện tiếp công dân 218 lượt/ 222 người/ 219 vụ việc, trong đó: Cấp thị xã tiếp 31 lượt/32 người/32 vụ việc(Chủ tịch UBND thị xã tổ chức tiếp định kỳ và đột xuất 08 kỳ/09 lượt/10 người/10 vụ việc; Ban Tiếp công dân thị xã tiếp thường xuyên 22 lượt/22 người/22 vụ việc); Chủ tịch UBND cấp xã tiếp: 187 lượt/190 người/187 vụ việc (tiếp thường xuyên 166 lượt/169 người/166 vụ việc, tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND cấp xã có 21 kỳ/21 lượt/21 người/21 vụ việc).

* **Năm 2023:** Trong năm 2023, các cơ quan hành chính trên địa bàn thị xã thực hiện tiếp công dân 223 lượt/ 240 người/ 223 vụ việc, trong đó: Cấp thị xã tiếp 36 lượt/46 người/36 vụ việc (Chủ tịch UBND thị xã tổ chức tiếp định kỳ 04 kỳ/08 lượt/15 người/08 vụ; Ban Tiếp công dân thị xã tiếp thường xuyên 28 lượt/31 người/28 vụ việc); Chủ tịch UBND cấp xã tiếp: 187 lượt/ 194 người/187 vụ việc (tiếp thường xuyên 161 lượt/165 người/161 vụ việc, tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND các xã, phường có 26 lượt/29 người/26 vụ việc).

* **Năm 2024:** Trong năm 2024, các cơ quan hành chính trên địa bàn thị xã thực hiện tiếp công dân 130 lượt/133 người/120 vụ việc, trong đó: Cấp thị xã tiếp 52 lượt/55 người/42 vụ việc, cụ thể: Chủ tịch UBND thị xã tổ chức tiếp định kỳ, trong đó có 05 kỳ công dân đăng ký tiếp, cụ thể: Chủ tịch UBND thị xã tiếp 12 lượt/12 người/07 vụ việc; tiếp đột xuất 01 kỳ/ 05 người/05 lượt/ 01 vụ việc. Ban Tiếp công dân thị xã tiếp thường xuyên: 35 lượt/38 người/34 vụ việc. Chủ tịch UBND cấp xã tiếp: 78 lượt/78 người/78 vụ việc (tiếp thường xuyên 70 lượt/70 người/70 vụ việc, tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND cấp xã có 08 kỳ/08 lượt/08 người/08 vụ việc).

vực phía ngoài Chợ mới Sa Huỳnh, yêu cầu chuyển toàn bộ tiểu thương về mua bán tại Chợ Sa Huỳnh (cũ) và yêu cầu trả lại Sân vận động cho người dân Phổ Thạnh, ngăn cản việc đưa Chợ mới đi vào hoạt động; (4) vụ bà Phạm Thị Thanh Hải và một số hộ dân ở thôn Trung Liêm, xã Phổ Phong phản ánh việc Nhà nước thu hồi đất của bà và một số hộ dân vào năm 1997 để làm Hồ chứa nước Núi Ngang nhưng đã không sử dụng hết diện tích thu hồi mà để cho một số hộ dân chiếm sử dụng; yêu cầu thu hồi lại đất bị lấn chiếm để cho các hộ dân trước đây thuê hoặc mượn sản xuất.

6. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội và góp ý, xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh.

Công tác phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc nắm bắt dư luận của quần chúng; công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, nâng cao cảnh giác, đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự luôn được quan tâm phối hợp thực hiện kịp thời.

Chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã: tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, gia đình người có công nhân dịp Tết Nguyên đán; thăm, tặng quà cho gia đình chính sách và người có công với cách mạng nhân ngày Thương binh, Liệt sĩ 27/7; hỗ trợ cho vay vốn phát triển kinh tế hộ gia đình;... tuyên truyền, vận động người dân trong việc thực hiện các quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và tiêm phòng vắc xin Covid-19; trong công tác hòa giải ở cơ sở,...; Đồng thời, tạo điều kiện cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã thực hiện việc giám sát, phản biện đối với việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, việc chấp hành pháp luật của Nhà nước theo “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”.

Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản của Ban Thường vụ Thị ủy, công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được thực hiện thường xuyên. Trong năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã đã thực hiện công tác giám sát thường xuyên đối với việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, an ninh – quốc phòng của thị xã. Qua đó, việc phát huy dân chủ ở cơ sở được thực hiện tốt góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của địa phương; an sinh xã hội được thực hiện tốt; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Vai trò của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội còn được thể hiện qua công tác tuyên truyền, việc vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong các dự án, công trình lớn tại địa phương, nhất là Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025 (đoạn qua địa bàn thị xã Đức Phổ). Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã phối hợp nhịp nhàng trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn

viên, hội viên và Nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong công tác bàn giao mặt bằng để thi công công trình.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 03-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới đã tạo được sự chuyển biến về nhận thức của các cấp ủy, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến trách nhiệm của cơ quan nhà nước, của cán bộ, công chức được ban hành đầy đủ, cụ thể.

- Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương và thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng tốt hơn; công tác phối hợp giữa chính quyền với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp ngày càng chặt chẽ, hiệu quả hơn; nhiều cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước được đẩy mạnh triển khai thực hiện.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, cải cách thủ tục hành chính được triển khai và thực hiện theo chiều hướng tích cực; các vấn đề bức xúc, những nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân được quan tâm giải quyết, tạo đồng thuận cao trong xã hội. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Hoạt động của chính quyền hướng về cơ sở, sát với Nhân dân; chăm lo cho đời sống Nhân dân, tạo sự gắn bó và tin tưởng của quần chúng nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

a) Hạn chế:

- Việc triển khai học tập, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác dân vận còn chậm, chưa thật sự sâu rộng; chưa quan tâm bám sát vào những nội dung đã được xây dựng trong kế hoạch công tác dân vận tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện công tác dân vận của một số cấp ủy, chính quyền chưa được quan tâm đúng mức; sự phối hợp giữa các tổ chức, cơ quan, ban, ngành trong thực hiện công tác dân vận có nơi, có việc chưa chặt chẽ, chưa đồng bộ, nhất là trong việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, phối hợp xử lý, giải quyết vụ việc có liên quan đến công tác dân vận.

- Việc giải quyết thủ tục hành chính ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn trễ hạn. Công tác tiếp công dân, đối thoại và giải quyết những bức xúc của Nhân dân tại một số địa phương chưa tốt, chưa nắm bắt, giải quyết kịp thời tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân dẫn đến tình trạng khiếu kiện vượt cấp.

- Triển khai thực hiện công tác dân vận và quy chế dân chủ trong thực hiện thu hồi đất, đền bù tái định cư, giải phóng mặt bằng có lúc, có nơi chưa được quan tâm thực hiện. Một số vấn đề, vụ việc bức xúc và kiến nghị của nhân dân giải quyết còn chậm, chưa thuyết phục, chưa tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

b) Nguyên nhân:

- Nhận thức và trách nhiệm của một số cấp ủy, chính quyền địa phương, cán bộ, công chức, viên chức chưa đầy đủ, sâu sắc; năng lực tham mưu triển khai, thực hiện các chủ trương, chính sách còn hạn chế; quá trình thực hiện chưa có sự phối hợp chặt chẽ.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận chưa thường xuyên.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN TIẾP THEO

1. Tiếp tục tăng cường công tác quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Trọng tâm Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Chỉ thị số 33; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp.

2. Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước theo tinh thần Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp. Trong đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước gắn với xây dựng đạo đức, phong cách làm việc "*gần dân, sát cơ sở*", "*hiểu dân và lắng nghe nhân dân*" cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường cải cách thủ tục hành chính; chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội; giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

3. Tăng cường công tác đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân theo Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị; đồng thời, người đứng đầu cấp ủy duy trì việc tiếp xúc nhân dân, sâu sát cơ sở, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của nhân dân theo Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị. Tập trung xử lý khẩn trương, dứt điểm các vấn đề bức xúc liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân, các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài, tránh để tình hình lan rộng thành các điểm nóng gây mất an ninh, trật tự xã hội. Thực hiện tốt QCDC và công tác dân vận trong thực hiện các công trình, dự án có liên quan đến quyền lợi nhân dân.

4. Tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính, công khai, minh bạch quy trình thực hiện thủ tục hành chính của cơ quan Nhà nước các cấp; rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa một số thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông

tin để hiện đại hóa các cơ sở dịch vụ công, nâng cao chất lượng hoạt động bộ phận một cửa, một cửa liên thông tại Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã. Nghiêm túc tiếp thu ý kiến phê bình, góp ý của Nhân dân về công tác quản lý, điều hành, thái độ, phong cách phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết các thủ tục hành chính, hướng đến cải thiện và từng bước nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan Nhà nước các cấp.

5. Đẩy mạnh phong trào thi đua "*Dân vận khéo*" trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội gắn với các phong trào thi đua yêu nước và việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chú ý công tác tuyên truyền, nhân rộng và tuyên dương, khen thưởng kịp thời những mô hình hay, gương tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua "*Dân vận khéo*" nhằm tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, rộng khắp ở tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động để tạo thành phong trào quần chúng rộng lớn trong các tầng lớp nhân dân.

6. Tăng cường công tác nắm tình hình, diễn biến tư tưởng, tâm trạng, những khó khăn, bức xúc, các vấn đề, vụ việc nảy sinh trong đoàn viên, hội viên và nhân dân ngay từ cơ sở; kịp thời phối hợp đề xuất, tham mưu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo giải quyết.

7. Trung tâm Truyền thông – Văn hóa – Thể thao thị xã xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, địa phương, các tập thể, cá nhân điển hình, gương người tốt, việc tốt về công tác dân vận chính quyền, trong phong trào thi đua "*Dân vận khéo*" và trên các lĩnh vực của đời sống - xã hội.

8. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường phối hợp đề xuất với các cấp ủy, chính quyền giải quyết các kiến nghị, đề xuất, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền các cấp nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân vận nói chung và công tác dân vận chính quyền nói riêng trong tình hình mới.

Trên đây là báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn thị xã. UBND thị xã kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Thị ủy, TT HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thị ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã;
- Các phòng, ban, ngành thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Văn phòng: Chánh, CV_{Th};
- Lưu: VT, PNV_{Th}.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lý